

Số: 09/QĐ-UBND

Sơn Trường, ngày 16 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v ban hành Kế hoạch cải cách hành chính xã Sơn Trường năm 2023**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;*

*Căn cứ Chỉ thị 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 2629/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Hà Tĩnh năm 2023;*

*Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-UBND ngày 13/01/2023 của UBND huyện ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện năm 2023;*

*Theo đề nghị của văn phòng thống kê và sau khi có ý kiến thống nhất của các bộ phận liên quan.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính xã Sơn Trường năm 2023.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Văn phòng UBND xã, và các bộ phận, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- UBND huyện;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể cấp xã;
- Thành viên BCĐ CCHC xã;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Đức Thuận**

**KẾ HOẠCH****Cải cách hành chính xã Sơn Trường năm 2023**

*Ban hành kèm theo Quyết định số: 09/QĐ-UBND ngày 16/01/2023  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã)*

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Tiếp tục xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ Nhân dân, dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính; xây dựng bộ máy cơ quan hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng sử dụng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện;
- CCHC phải xuất phát từ lợi ích của Nhân dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.
- CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương và các mục tiêu phát triển KTXH của xã.
- CCHC phải gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; đổi mới lề lối làm việc trên cơ sở đẩy mạnh sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý điều hành và xử lý công việc; xây dựng chính quyền số, chính quyền điện tử với lộ trình phù hợp.
- Phải gắn trách nhiệm của người đứng đầu với nhiệm vụ CCHC nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả; góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã trong năm 2023.

**II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 đảm bảo quy định, chất lượng và tổ chức thực hiện có hiệu quả.
- Phần đầu ít nhất có 01 sáng kiến (giải pháp mới) về cải cách hành chính áp dụng có hiệu quả được Hội đồng thẩm định huyện công nhận.
- Tổ chức tự kiểm tra cải cách hành chính trong năm 2023.
- Phần đầu từ 90% trở lên nội dung tại các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của Trung ương, của tỉnh, huyện được tổ chức triển khai, thực hiện kịp thời, chất lượng, hiệu quả.
- Phần đầu từ 90% trở lên văn bản QPPL của HĐND, UBND xã được rà soát, hệ thống hóa thường xuyên.
- Tiếp tục triển khai thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính

thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 55% số hồ sơ tiếp nhận của xã.

- 80% DVC trực tuyến toàn trình có phát sinh hồ sơ trực tuyến; 60% hồ sơ TTHC thuộc danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tiếp nhận và thụ lý trực tuyến.

- Tối thiểu 70% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Tối thiểu 50% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 40% trở lên.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt từ 95% trở lên.

- Tổ chức đối thoại/diễn đàn của lãnh đạo UBND xã với người dân, doanh nghiệp (phần đầu ít nhất từ 01 đến 02 cuộc trong năm).

- Tối thiểu 95% cán bộ, công chức có trình độ đại học trở lên, trình độ ngoại ngữ, tin học đảm bảo quy định; tối thiểu 70% cán bộ, công chức có chứng chỉ chuyên viên quản lý nhà nước.

- Thực hiện tốt tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

- 100% tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) được xử lý trên môi trường mạng. 100% cán bộ, công chức cấp xã xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng.

- Tiếp tục duy trì cải tiến áp dụng có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

- Thu nhập bình quân đầu người, thu ngân sách trên địa bàn đạt chỉ tiêu huyện giao; 100% chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt và vượt chỉ tiêu.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHUNG**

#### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính**

- Tiếp tục chỉ đạo đồng bộ, hiệu quả, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, xác định rõ trách nhiệm các cá nhân trong việc thực hiện Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước xã giai đoạn 2021-2030 một cách đồng bộ, hiệu quả; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong CCHC gắn với tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra CCHC.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao; thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo CCHC xã từ đó nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác CCHC.

- Tăng cường công tác đối thoại của người đứng đầu các cấp với người dân, doanh nghiệp theo quy định.

- Thông tin, tuyên truyền, quán triệt thực hiện các văn bản của các cấp về CCHC dưới nhiều hình thức, thông qua các cuộc họp giao ban, trên Trang thông tin điện tử của xã; tổ chức tuyên truyền qua các hoạt động tập huấn, tọa đàm, tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm về CCHC.

- Tổ chức tốt công tác tự kiểm tra định kỳ, đột xuất về công tác CCHC; tăng cường tự kiểm tra đột xuất việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ tại địa phương.

## **2. Cải cách thể chế**

- Thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL; đảm bảo các văn bản QPPL được xây dựng và ban hành đúng trình tự, thủ tục quy định.

- Kịp thời ban hành các văn bản QPPL để quy định chi tiết các nội dung được giao tại các văn bản QPPL của Trung ương.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình pháp luật hàng năm; kịp thời kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn xã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL, đặc biệt tập trung vào việc rà soát các văn bản QPPL do HĐND, UBND xã ban hành đảm bảo các quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật Ban hành văn bản QPPL và các văn bản QPPL của Trung ương.

- Ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật; tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

- Tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND, UBND xã kỳ 2019-2023.

- Thường xuyên, kịp thời rà soát, nắm bắt, tổng hợp các quy định của pháp luật có nội dung chưa rõ, khó hiểu, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc thiếu khả thi, đồng thời, rà soát tổng hợp các quy định pháp luật không rõ ràng, thiếu tính minh bạch, khó tuân thủ, bất hợp lý để đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ. Tiếp tục rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh, phí, lệ phí và các văn bản QPPL có

quy định về TTHC theo hướng đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức, cộng đồng doanh nghiệp và người dân.

### **3. Cải cách thủ tục hành chính**

- Thường xuyên rà soát, đánh giá các quy định hành chính, TTHC đề kiến nghị đơn giản hóa hoặc loại bỏ những TTHC rườm rà, không cần thiết; giảm chi phí, rút ngắn thời gian giải quyết, bảo đảm công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm của cơ quan nhà nước.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách TTHC; đảm bảo quyền giám sát việc giải quyết TTHC của cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật; tổ chức tiếp nhận và xử lý đúng quy định các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức; thực hiện giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức đảm bảo minh bạch, khách quan, kịp thời, chính xác, không gây phiền hà; nghiêm túc thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết TTHC.

- Định kỳ tổ chức thực hiện khảo sát để đánh giá mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên tất cả các lĩnh vực để có giải pháp chấn chỉnh kịp thời.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 12/8/2021 của UBND xã về triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn xã. Phối hợp triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyên đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC để cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản liên quan cải cách TTHC; trọng tâm triển khai một số văn bản như Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả. Tất cả TTHC thuộc thẩm quyền của xã được giải quyết đúng quy định theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và được kiểm soát chặt chẽ qua Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến. Đảm bảo Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoạt động ổn định, hiệu quả.

### **4. Cải cách tổ chức bộ máy**

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của UBND xã, thông báo

phân công, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng công chức. Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành.

- Phát huy trình độ chuyên môn, năng lực, kinh nghiệm công tác của đội ngũ cán bộ, công chức; gắn với tiếp tục thực hiện tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 920-CTr/TU ngày 31/01/2018, Chương trình hành động số 1011-CTr/TU ngày 03/5/2018 của BCH Đảng bộ tỉnh.

- Thực hiện Đề án theo Kết luận 05-KH/TU ngày 29/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số chủ trương nhằm nâng cao năng lực, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng về sắp xếp, tinh giản bộ máy, biên chế, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

### **5. Cải cách công vụ**

- Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định; nhằm bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản về quản lý công, pháp luật, kiến thức chuyên môn nghiệp vụ và các kiến thức hỗ trợ cho công việc để cán bộ, công chức có nền tảng tư tưởng chính trị vững vàng, năng lực phân tích và giải quyết công việc tốt nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, sự tận tụy trong giải quyết công việc của cán bộ, công chức.

- Tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ.

- Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 258/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh quy định chức danh, số lượng, mức khoán chi phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ, công chức làm cơ sở tinh giản biên chế, sắp xếp, điều chuyển, bố trí nhân sự phù hợp với vị trí việc làm để nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Tăng cường quản lý, siết chặt kỷ cương, không để xảy ra những vụ việc gây hậu quả và tác động tiêu cực do sự quan liêu trong quản lý, sự thiếu trách nhiệm, vô kỷ luật trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, xử lý nghiêm những vi phạm và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu để tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phục vụ Nhân dân; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ nhằm chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, các Quyết định của UBND tỉnh: số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017, số 20/2019/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh.

### **6. Cải cách tài chính công**

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ; cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

- Thực hiện các biện pháp tiết kiệm trong việc sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính; ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, tổ chức thảo luận dân chủ, thống nhất trong cơ quan nhằm thực hiện tốt các mục tiêu và nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính trong việc quản lý và sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính trong cơ quan, tạo điều kiện cho tổ chức công đoàn và cán bộ, công chức trong cơ quan được tham gia thực hiện và giám sát thực hiện phương án sử dụng biên chế, kinh phí theo quy định của Nhà nước.

## **7. Hiện đại hóa hành chính**

### **7.1. Ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước**

- Tổ chức quán triệt, phổ biến, chỉ đạo và thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Phát huy hiệu quả ứng dụng phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc, gửi nhận văn bản và chữ ký số trong cơ quan hành chính nhà nước, phần đầu 100% văn bản (trừ văn bản mật và tối mật) được trao đổi trực tuyến trong nội bộ và giữa các cơ quan với nhau, tiến tới không chuyển văn bản giấy.

- Triển khai các nhiệm vụ trọng tâm theo Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND xã về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước xã Sơn Trường năm 2022.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng, điều hành tác nghiệp trực tuyến và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

- Đẩy mạnh ứng dụng hệ thống dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4. Bảo đảm Trang thông tin điện tử xã cung cấp đầy đủ các thông tin đồng thời đẩy mạnh hoạt động giám sát việc công khai, minh bạch trên Trang TTĐT theo Quyết định số 739/QĐ-UBND của UBND tỉnh nhằm bảo đảm quyền và cơ hội tiếp cận thông tin của người dân, doanh nghiệp, hướng đến nền hành chính thân thiện, minh bạch và hiệu quả.

- Triển khai các biện pháp tăng cường đảm bảo an toàn thông tin trên môi trường mạng.

- Ưu tiên đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, đảm bảo mỗi phòng chuyên môn có máy vi tính kết nối internet. Cán bộ, công chức sử dụng được máy tính,

thực hiện giao dịch được trên môi trường mạng.

- Đảm bảo khai thác có hiệu quả các thông tin được cập nhật trên Cổng thông tin điện tử phục vụ có hiệu quả trong công việc.

## **7.2. Áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước**

- Duy trì và cải tiến có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Việt Nam (HTQLCL TCVN) ISO 9001:2015.

- Rà soát cập nhật bổ sung sửa đổi kịp thời quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính khi có sự thay đổi.

- Thực hiện các công việc, TTHC đúng quy trình nội bộ đã ban hành, sắp xếp hồ sơ gọn gàng, khoa học đảm bảo nguyên tắc “5S”.

## **8. Tác động CCHC đến phát triển kinh tế xã hội**

### **8.1. Mức độ thu hút đầu tư**

- Thường xuyên cập nhật các định hướng, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, ngành, lĩnh vực trên địa bàn; các thông tin về tiềm năng, thế mạnh, định hướng thu hút đầu tư, chính sách ưu đãi đầu tư, công tác đối ngoại, các thông tin chuyên đề về các ngành, lĩnh vực ưu tiên kêu gọi đầu tư trên các kênh thông tin điện tử.

- Công khai minh bạch, cập nhật và hướng dẫn rõ ràng các loại quy hoạch như: quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, danh mục các dự án thu hồi, chuyển đổi, chuyển mục đích sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt; các vùng đấu giá quyền sử dụng đất; các cơ chế, chính sách cho người dân, doanh nghiệp trên trang thông tin điện tử của đơn vị,... tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tiếp cận, nghiên cứu, đề xuất dự án;

- Tập trung xử lý các điểm nghẽn, nút thắt về đất đai, thủ tục hành chính để đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư, đặc biệt là các dự án lớn có tác động lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

### **8.2. Tỷ lệ Doanh nghiệp thành lập mới trong năm**

- Tăng cường trách nhiệm và hiệu quả phối hợp giữa các bộ phận liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp; nâng cao trình độ, năng lực công tác, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan; xử lý nghiêm những cán bộ, công chức gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp.

- Triển khai thực hiện tốt cơ chế chính sách về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thành lập mới, doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh theo quy định tại Nghị quyết số 87/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018; Nghị quyết số 216/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.

Tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

### **8.3. Thu ngân sách**



- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện và phối hợp thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng chính sách các gói chính sách Thuế hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn, thúc đẩy SXKD.

- Chỉ đạo quản lý, khai thác tốt nguồn thu và chống thất thu ngân sách hiệu quả, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách.

- Phối hợp với đội thuế khu vực thực hiện có hiệu quả, đồng bộ các biện pháp thu hồi nợ đọng thuế, đôn đốc, cưỡng chế nợ thuế theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật; phấn đấu thu hết số nợ kỳ trước chuyển sang, hạn chế tối đa nợ mới phát sinh.

#### **IV. PHỤ LỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023**

*(Có Phụ lục chi tiết kèm theo Kế hoạch này).*

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC năm 2023 trong dự toán ngân sách hàng năm cho các đơn vị, địa phương:

1. Đối với các nhiệm vụ được phê duyệt theo Đề án, Kế hoạch: Kinh phí thực hiện theo Đề án, Kế hoạch được phê duyệt.

2. Đối với các nhiệm vụ có quy định định mức kinh phí cụ thể để thực hiện: Kinh phí chi theo định mức quy định.

3. Các nhiệm vụ khác: Dự kiến tổng kinh phí thực hiện: 18.000.000 đồng  
*(Mười tám triệu đồng)*

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Công chức văn phòng – thống kê xã:**

- Xây dựng kế hoạch cải cách hành chính cụ thể ở địa phương.
- Định kỳ báo cáo công tác cải cách hành chính theo quy định.
- Phối hợp Ban tài chính ngân sách và các bộ phận liên quan dự toán kinh phí phục vụ công tác CCHC năm 2023.

##### **2. Các thành viên thực hiện nhiệm vụ tại Bộ phận một cửa, một cửa liên thông:**

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại UBND xã.

- Tiếp tục thực hiện việc rà soát, thực hiện các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên tất cả lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là thủ tục hành chính liên quan đến cá nhân, tổ chức.

- Công chức Tư pháp – hộ tịch: Chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các nội dung về Cải cách thủ tục; tuyên truyền các văn bản quy định về thủ tục hành chính; báo cáo UBND huyện về các nội dung CCHC theo chức năng nhiệm vụ được phân công theo đúng thời gian quy định.

- Công chức Văn hóa - Xã hội phối hợp với ban ngành đoàn thể tổ chức tuyên truyền, phát trên hệ thống loa truyền thanh của xã về công tác cải cách hành chính. Phối hợp với các cơ quan liên quan để xây dựng triển khai thực hiện các dịch vụ trực tuyến khi huyện đề ra.

Chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các nội dung về Hiện đại hóa nền hành chính; công tác tuyên truyền về cải cách hành chính. Báo cáo UBND huyện về các nội dung CCHC theo chức năng nhiệm vụ được phân công theo đúng thời gian quy định.

- Công chức Tài chính - Kế toán: Chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các nội dung về Cải cách tài chính công; phối hợp với Văn phòng xã bố trí kinh phí để lắp đặt thiết bị và kinh phí hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và kinh phí phục vụ cho công tác cải cách hành chính của xã. Báo cáo UBND huyện về các nội dung CCHC theo chức năng nhiệm vụ được phân công theo đúng thời gian quy định. Chỉ đạo, hướng dẫn công khai, minh bạch dự toán và quyết toán kinh phí.

Trên đây là Kế hoạch CCHC năm 2023 của UBND xã Sơn Trường. Yêu cầu các bộ phận liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, phản ánh về UBND xã để tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét, giải quyết theo quy định./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**